

CHƯƠNG VII: BAGMAN VÀ CROUCH

Harry khẽ đẩy Ron ra và cố đứng lên. Họ đã đến một nơi có vẻ như một cánh đồng hoang mờ mịt trải dài và trống vắng. Trước mặt họ là hai lão phù thủy trông bộ dạng cấu kính và mệt mỏi hết sức. Một trong hai lão cầm một cái đồng hồ vàng bụi chẳng, còn người kia thì cầm một cuộn giấy da dày cui và một cây viết lông ngỗng. Cả hai lão phù thủy đều ăn mặc như dân Muggle, tuy rằng họ mặc luộm thuộm hết chỗ nói: lão cầm đồng hồ mặc một bộ đồ nỉ, mang giày cao su cao tới bắp đùi; còn lão kia thì mặc váy ca rô của dân Tô Cách Lan và trùm một cái bông-xô.

Ông Weasley lượm chiếc giày ống lên, đưa cho lão phù thủy mặc váy, nói:

“Chào anh Basil.”

Lão Basil quăng chiếc giày vô một cái hộp to kềnh đựng toàn là những Khóa cảng đã xài rồi đặt bên cạnh lão. Harry có thể dòm thấy một tờ báo cũ, một vỏ lon nước ngọt rỗng và một trái banh da lủng lỗ.

Lão Basil uể oải đáp lại lời chào của ôn Weasley :

“Chào anh Arthur ! Không phải trực hả? Một số người sao mà sượng... tụi tôi phải ở đây suốt cả đêm... anh nên tránh lối ra thì hơn, tụi này sắp có một nhóm đông lắm đến từ Rừng Đen vào lúc năm giờ mười lăm. Khoan đã, tôi sẽ kiểm chỗ cắm trại cho anh... Weasley ... Weasley ...”

Lão tham khảo cái danh sách trong tấm giấy da:

“Đi bộ khoảng một phần tư dặm đến ddawngf kia, khoảng sân mà anh sẽ đến trước tiên ấy. Ông quản lý bãi cắm trại tên là Roberts . Còn ông Diggory ... khoảng sân thứ hai... Hãy hỏi ông Payne.”

Ông Weasley nói:

“Cám ơn anh Basil.”

Rồi ông bảo bọn trẻ đi theo ông.

Họ đi ngang qua cánh đồng hoang trống trải, không thể phân biệt được cái gì ra cái gì trong lớp sương mù. Sau khoảng hai mươi phút, một cái chòi bằng đá nhỏ xíu kế bên một cánh cổng hiện ra. Đằng sau cánh cổng đó, Harry chỉ có thể đoán những hình thù ma quái mờ ảo của hàng trăm và hàng trăm chiếc lều mọc lên trên sườn dốc thoải của một bãi đất rộng rãi xuống một cánh rừng âm u phía đường chân trời. Cánh Weasley tạm biệt cha con Diggory và đến gần cái cửa chòi đá.

Một người đàn ông đứng trong ngạch cửa, nhìn ra phía những cái lều. Chỉ thoáng nhìn là Harry nhận ra ngay đây là một Muggle thứ thiệt duy nhất ở trong vùng rộng nhiều mẫu quanh đây. Khi nghe tiếng bước chân, gã Muggle quay đầu lại nhìn bầu đoàn Weasley . Ông Weasley hớn hờ nói:

“Chào!”

Gã Muggle nói:

“Chào!”

“Ông có phải là ông Roberts không?”

“Ờ, phải. Còn ông là ai?”

“Weasley ... Hai lều đăng ký trước cách đây hai ngày.”

Ông Roberts dò cái danh sách dán trên cánh cửa:

“Có đây, chỗ của ông phía trên khu rừng đằng kia. Chỉ một đêm thôi hả?”

Ông Weasley nói:

“Đúng vậy.”

Ông Roberts nói:

“Vậy ông có trả tiền ngay bây giờ không?”

Ông Weasley nói:

“Ờ... được... đương nhiên...”

Ông Weasley lùi ra khỏi chòi đá một khoảng cách ngắn và ngoắc Harry về phía ông:

“Giúp bác với, Harry.”

Ông Weasley thì thầm và rút từ túi áo ra một cuộn tiền Muggle và bắt đầu gỡ từng tờ tiền giấy ra.

“Tờ này là... tờ... tờ... tờ mười đồng hả? Ừ đúng rồi, bây giờ bác đã thấy con số nhỏ xíu trên tờ giấy rồi... vậy cái này là năm đồng?”

“Tờ hai chục.”

Harry đứng chính lại bằng một cái giọng nhĩ nhí, ý thức một cách khó chịu rằng cái ông Roberts kia đang cố gắng lắng nghe lóm từng lời.

“Ừ phải, vậy là tờ hai chục... Bác không biết, ba thứ đồ tiền giấy này...”

Khi ông Weasley trở lại với số tiền vừa đúng, ông Roberts hỏi:

“Người nước ngoài hả?”

Ông Weasley không hiểu, hỏi lại:

“Người nước ngoài?”

Ông Roberts chăm chú nghiên cứu ông Weasley một cách tỉ mỉ:

“Ông anh không phải là người đầu tiên không biết xài tiền. Cách đây mười phút tôi gặp hai người trả cho tôi mấy đồng tiền vàng bụi bằng nắp đậy trực bánh xe.”

Ông Weasley lo lắng hỏi:

“Thiệt hả?”

Ông Roberts lục lọi trong một cái lon thiếc đựng bạc cắc để lấy tiền thối lại. Bỗng nhiên ông lại nhìn ra cánh đồng mờ sương, đột ngột nói:

“Chưa bao giờ thấy đông đúc như vậy. Hàng trăm người giữ chỗ trước. Thường thường người ta chỉ đến nơi rồi mới...”

“Vậy sao?”

Ông Weasley giơ tay ra nhận tiền thối lại, nhưng ông Roberts không chịu đưa. Ông vẫn nói với vẻ suy nghĩ dăm chiêu:

“Chà. Người ta từ khắp nơi tới. Hàng đồng người nước ngoài. Và không chỉ có người nước ngoài. Ông biết không, cả bọn lập dị nữa. Có một thằng cha bận váy trùm Pông-xô đi rêu rêu quanh đây nữa.”

Ông Weasley lo lắng hỏi:

“Đúng ra không nên mặc như vậy sao?”

Ông Roberts nói:

“Giống như đang có một thứ... tôi không biết... giống như một kiểu tập hợp lực lượng vậy. Họ dường như quen biết lẫn nhau. Giống như một bữa tiệc lớn vậy.”

Vừa lúc đó, một pháp sư mặc quần chên từ khoảng không hiện ra bên cạnh cửa trước nhà ông Roberts. Ông ta chìa cây đũa phép vào ông Roberts, nói ngắn gọn:

“Obliviate!” (Có nghĩa là: “Quên đi!”)

Ngay lập tức, mắt ông Roberts mất đi sự tập trung, chân mày của ông giãn ra chứ không nhú lại nữa, một cái vẻ mơ màng lơ đãng bao phủ gương mặt ông. Harry nhận ra những triệu chứng của một người vừa bị thay đổi ký ức. Ông Roberts điềm tĩnh nói với ông Weasley:

“Một bản đồ khu cắm trại dành cho ông đây. Và đây là tiền thối lại của ông.”

Ông Weasley nói:

“Cảm ơn nhiều lắm.”

Vị pháp sư mặc quần chên đi cùng với đám Weasley đến cổng của khu cắm trại. Trông ông như đã kiệt sức, cầm ông xanh chàm vì chân râu mọc lún phún không kịp cạo, còn quầng mắt của ông thì sâu và thâm. Khi đã đi xa đủ để ông Roberts không thể nghe lọt tai, ông mặc quần chên rù rì với ông Weasley:

“Gặp vô số rắc rối với thằng cha đó. Mỗi ngày cần đến mười lần bỏ bùa mê ngải lú cho để làm cho thằng chả vui vẻ. Mà ông Ludo Bagman thì chẳng giúp được việc gì cả. Chỉ cười ngửa xem hoa loanh quanh rồi cao giọng nói chuyện phiếm về mấy trái banh Bludger với Quaffle, chẳng một chút lo lắng gì về an ninh chống Muggle cả. Cha mẹ ôi, vụ này mà xong rồi thì tôi sẽ mừng biết chừng nào. Thôi, hẹn gặp lại sau nha anh Arthur.”

Rồi ông độn thổ tàng hình.

Ginny tỏ ra ngạc nhiên:

“Con cứ tưởng ông Bagman là thủ trưởng của Bộ Thể dục Thể thao phù thủy chứ! Lẽ ra ông phải có ý thức hơn về chuyện nói đến Bludger gần dân Muggle chứ, đúng không ba?”

Ông Weasley mỉm cười, nói:

“Đúng vậy?”

Ông dẫn cả bọn đi qua cánh cổng vào khu cắm trại.

“Ông Ludo thì luôn luôn hơi... ờ... hơi lè phè về vấn đề an ninh. Nhưng mà người ta cũng không mong gì có được một ông đầu ngành Thể dục Thể thao nhiệt tình hơn ông ta đâu. Các con biết không, hồi trẻ chính ông chơi trong đội Quidditch Ăng-lê, và ông là Tấn thủ giỏi nhất từ trước đến nay mà đội Ong Bắp cày Wimbourne từng có được đó.”

Cả đám lần mò qua khu đồng trống mịt mờ sương khói giữa hai dãy lều. Hầu hết các lều trông rất bình thường, chủ nhân của các lều hiển nhiên là đã cố gắng hết sức để làm cho mình thật giống với dân Muggle, nhưng rồi lại tự thò đuôi phù thủy ra khi thêm thắt vô nào là ống khói, nào là chong chóng gió, nào là dây chuông. Đây đó lại xuất hiện một cái lều trông phù thủy rành rành đến nỗi Harry thấy có ngờ vực cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Lưng chừng trắng trổng là một cái lều làm bằng những tấm lụa sọc mắc đầy những đồ trang trí hào nhoáng xa xỉ, trông như một tòa lâu đài tí hon, cắm đầy những cái lông công trên lối ra vào. Xa hơn một chút nữa, cả đám Weasley đi ngang một cái lều có ba tầng, với mấy cái tháp, kèm theo vườn bông trang trí nào là đồng hồ mặt trời, bể nước cho chim tắm, và cả một cái hồ có vòi phun nước nữa.

Ông Weasley mỉm cười:

“Luôn luôn như vậy. Khi giới phù thủy chúng ta mà tùm tùm lại thì thiệt là khó mà cưỡng lại được thói khoe khoang. À, đây rồi, nhìn coi, chỗ này là chỗ của chúng ta!”

Cả đám đã đến bên bìa rừng trên chỗ cao nhất của khu đồng trống. Chỗ đó trống trải, có một cái biển nhỏ xúx đóng xuống mặt đất ghi là WEEZLY (Họ ghi sai nhà Weasley). Ông Weasley vui mừng lắm.

“Không thể có chỗ nào tốt hơn được. Sân khấu ở ngay bên kia của cánh rừng đó, coi như mình ở sát nhất rồi.”

Ông quăng cái ba lô trên lưng xuống, nói một cách hào hứng:

“Nghe đây, không được xài phép thuật nhá, nói nghiêm túc đó, tuyệt nhiên không được xài phép thuật khi chúng ta tụ tập đông đúc như vầy trên đất của dân Muggle . Chúng ta sẽ dựng mấy cái lều này lên bằng tay! Cũng không có khó khăn gì lắm đâu... dân Muggle vẫn làm như vậy hoài... Đây, Harry, cháu thấy là chúng ta nên bắt đầu từ chỗ nào hử?”

Trong đời Harry chưa từng đi cắm trại bao giờ; gia đình Dursley chẳng bao giờ đem nó đi theo trong bất kỳ ngày nghỉ hay ngày lễ nào, chỉ gửi nó cho một bà hàng xóm già tên là Figg trông chừng khi họ đi vắng. Tuy nhiên nó và Hermione cũng lần ra được phần lớn những cái

cọc và những cái móc nên cắm vô đâu thì khớp, và mặc dù ông Weasley chỉ tổ làm rách việc thêm chứ chẳng được tích sự gì, khi ông sử dụng cái vồ một cách hoàn toàn hào hứng quá cỡ, rốt cuộc cả đám cũng xoay sở dựng được hai cái lều đôi xộc xệch.

Tất cả bèn đứng lùi lại chiêm ngưỡng tác phẩm bằng tay của mình. Harry nghĩ, chắc không ai ngó thấy mấy cái lều này mà dám cho là tác phẩm của phù thủy, nhưng cái rắc rối là một khi Bill, Charlie và Percy đến thì nhóm của họ sẽ đông tới mười người. Có vẻ như Hermione cũng nhìn thấy vấn đề này. Cô bé ném cho Harry một cái nhìn đánh đố khi ông Weasley ngồi thụp xuống đất và dùng cả hai tay lẫn hai chân để bò vô trong cái lều đầu tiên.

Từ trong đó, ông gọi ra:

“Chúng ta sẽ hơi bị chật một chút, nhưng mà ba cho là chúng ta có thể khéo co thì ầm thôi. Vô đây coi nè các con.”

Harry khom mình xuống, chuôi qua cái tấm vải cửa lều để vô trong, và miệng nó há hốc ra ngay: nó vừa mới bước vào một chỗ trông giống như một căn hộ ba phòng kiểu xưa, có đầy đủ buồng tắm và nhà bếp. Và thiệt là lạ lùng, căn phòng được bày biện và trang trí nội thất giống y hệt một kiểu với ngôi nhà của bà Figg: có những tấm khăn đan phủ trên những cái ghế chệch choạc không ăn rơ với nhau và một cái mùi mèo hết sức nồng.

Ông Weasley dùng một cái khăn tay để chùi cái đầu hói của mình, vừa thò đầu vô phòng ngủ ngó bốn cái giường hai tầng.

“Ba mượn mấy cái này của nhà Perkin làm chung ở sở. Bây giờ y không thèm đi cắm trại nữa, tội nghiệp, y bị đau lưng.”

Ông lượm lên một cái ấm đun nước, dòm vô bên trong:

“Chà, chúng ta cần một ít nước...”

Ron đã theo Harry vô bên trong lều và dường như không có chút xíu ấn tượng gì hết về cái phần bên trong lều rất khác thường này. Nó nói:

“Có một cái vòi nước được đánh dấu trong tấm bản đồ mà ông Muggle đã đưa cho ba. Nó ở phía bên kia sân đấu.”

Ông Weasley đưa cái ấm và mấy cái nôi cho Ron:

“Vậy thì con, Harry và Hermione đi lấy về cho ba một ít nước với vài cái nôi? Ba với mấy đứa kia sẽ đi gom củi về để nhóm bếp.”

Ron nói:

“Nhưng mà mình có một cái bếp lò, tại sao mình không...”

Gương mặt ông Weasley sáng lên với vẻ “biết trước mà!”:

“Ron ơi, điều đó vi phạm qui định an ninh chống Muggle. Khi dân Muggle đi cắm trại, họ đốt một đồng lửa ngoài trời để nấu ăn. Ba đã thấy họ làm vậy mà.”

Sau khi ngó qua một cách mau mắn cái lều của con gái, hơi nhỏ hơn lều của con trai một chút, và không có mùi mèo, Harry, Ron và Hermione cầm ấm nước và nồi xoong đi băng ngang qua sân đấu.

Bây giờ mặt trời vừa mới mọc lên, sương mù tan đi, tụi nó có thể nhìn thấy cả một thành phố lều nối tiếp nhau vươn ra mọi hướng. Tụi nó đi chậm chạp qua những dãy lều, háo hức ngó ngang ngó ngửa. Harry bây giờ mới thoáng có ý nghĩ là có bao nhiêu phù thủy và pháp sư trên thế giới này; quả thực nó chưa bao giờ bỏ tâm suy nghĩ nhiều đến các phù thủy và pháp sư ở các nước khác.

Những người cắm trại chung với tụi nó bắt đầu thức dậy. Chộn rộn trước tiên là những gia đình có con nhỏ; trước đây Harry chưa từng nhìn thấy những phù thủy con và pháp sư con ấy. Một chú nhóc chưa tới hai tuổi đang nắm chặt một cây đũa phép và hí hửng chọc chọc một con sên trong đám cỏ, con sên đó từ từ phình ra thành một cây xúc xích Ý. Khi tụi nó đi tới chỗ của thằng nhóc con, má nó cũng vội vã chui ra khỏi lều:

“ Bao nhiêu lần rồi hả, Kevin? Con – không – được – đụng – vô – cây – đũa – phép – của – ba. Nghe không?”

Bà đã dẫm chân lên con ốc sên khổng lồ và khiến nó banh ta lông. Tiếng mắng mỏ của bà vẫn còn văng vẳng đuổi theo tụi nó lẫn trong tiếng gào khóc của thằng nhóc phù thủy con:

“ Má làm bể con sên! Má làm bể con sên!”

Cách đó một quãng ngắn, tụi nó thấy hai con bé phù thủy con khác, chỉ nhỉnh hơn nhóc Kevin một chút xíu, đang cời chối thần đồ chơi, cây chối đồ chơi này chỉ bay đủ cao để ngón cho ngón chân của tụi con nít bay là đà trên mặt cỏ. Một phù thủy của Bộ Pháp Thuật phát hiện ra mấy con nhóc ngay, ông ta hối hả vượt qua mặt Harry, Ron và Hermione vừa lăm lăm bấm như mất trí:

“Giữa ban ngày ban mặt! Bộ ba má tụi nó còn đang ngủ nướng sao chớ...”

Rải rác đó đây các phù thủy và pháp sư trưởng thành đang chui ra khỏi những cái lều và bắt đầu chuẩn bị bữa điểm tâm. Một số đưa mắt lén lút nhìn quanh, rồi dùng đũa phép hóa phép ra một ngọn lửa; mấy người khác thì đánh diêm với vẻ nghi ngờ, như thể biết thừa là mấy thứ đồ diêm quẹt này làm sao mà xẹt ra lửa! Ba phù thủy người Phi châu đang ngồi nói chuyện nghiêm túc, cả ba đều mặc áo chùng trắng và đang nướng một cái gì đó giống như một con thỏ trên một ngọn lửa màu tím, trong khi một nhóm phù thủy Mỹ trung niên thì ngồi tán gẫu vui vẻ dưới một biểu ngữ dát vàng căng giữa hai cái lều của họ: VIỆN PHÙ THỦY SALEM. Harry nghe loáng thoáng những ngôn ngữ xa lạ vọng ra từ bên trong những cái lều mà tụi nó đi ngang qua, và mặc dù nó không hiểu một tiếng nào hết, nó vẫn cảm nhận được sự vô cùng hào hứng trong từng tiếng nói.

Ron nói:

“Ờ... không biết tại mắt mình bị làm sao, hay là tại mọi thứ bỗng nhiên xanh biếc hết vậy ta?”

Chẳng phải tại mắt Ron bị làm sao cả. Tụi nó đang đi qua một đám lều được phủ kín bằng những đám lá chum ba dày mo, đến nỗi trông như những trái đồi con con kỳ cục vừa mới

nảy lên từ mặt đất. Dưới lớp cỏ xanh phủ dày ấy, có thể nhìn thấy những gương mặt nhẵn nhừ cười khi họ hé mở cửa lều ra. Rồi, bỗng nhiên có tiếng gọi tên tụi nó vang lên từ phía sau:

“Harry ! Ron ! Hermione !”

Đó là Seamus Finnigan, bạn học cùng lớp năm thứ tư với tụi nó ở nhà Gryffindor trường Hogwarts . Nó đang ngồi phía trước cái lều của chính nó, phủ đầy cỏ chum ba, bên cạnh nó là một người đàn bà có mái tóc màu cát, chắc không ai khác hơn má nó. Và thằng bạn thân nhất của nó ở Gryffindor cũng ngồi bên cạnh nó: Dean Thomas.

Seamus toe toét cười:

“Khoái cách trang trí này không? Bộ Pháp Thuật tỏ ra không được vui lắm đâu nhé!”

Bà Finnigan nói:

“Nhưng tại sao mình lại không được trưng ra màu sắc của mình chứ? Các cháu thử ngoi coi mấy người Bungari treo cái gì khắp những căn lều của họ ? Các cháu đương nhiên là ủng hộ đội Ái Nhĩ Lan rồi, đúng không ?”

Bà nhìn Harry, Ron và Hermione bằng đôi mắt nhỏ tròn và sáng lóng lánh. Sau khi đã bảo đảm với bà là tụi nó chắc chắn sẽ ủng hộ đội Ái Nhĩ Lan, mấy đứa lại đi tiếp, Ron nói:

“Làm như tụi mình khoái nói chuyện giữa cái đám xanh rì ấy lắm vậy.”

Hermione nói:

“Mình thắc mắc là cổ động viên Bungari treo cái gì lên lều của họ?”

Harry nói, tay chỉ một đám lều lớn nằm phía trên sân đấu, ở đó cờ của Bungari màu trắng, xanh lá cây và đỏ đang bay phất phới.

“Tụi mình đi tới đó coi đi.”

Lều của họ không trang hoàng bằng thực vật sống, nhưng trên mỗi cái lều dán một bích chương cổ động, những tấm bích chương ấy cổ động cho một gương mặt cáu kỉnh với đôi mày đen chì xuống nặng nề. Dĩ nhiên cái hình đó nhúc nhích, nhưng mà tất cả sự nhúc nhích chỉ là quắc mắt nhìn chúng và cau mày thôi.

Ron nói nhỏ:

“Krum .”

Hermione hỏi lại:

“Cái gì?”

Ron nói:

“Krum ! Viktor Krum, tầm thủ của đội Bungari !”

Hermione nhìn quanh quất thấy vô số Krum đang cau mày hoặc quắc mắt nhìn nó, nhận xét:

“Ngó ảnh thấy quạu thiệt tình.”

Ron nhướn mắt lên trời:

“Quạu thiệt tình hả? Ai mà bận tâm đến chuyện mặt mũi ảnh ra sao chứ? Ảnh giỏi không tin nổi. Mà ảnh cũng còn trẻ lắm. Chỉ chừng mười tám hay mười chín gì đó. Ảnh là một thiên tài, mấy bồ chờ tối nay coi rồi mấy bồ sẽ biết!”

Đã có một hàng người nối đuôi nhau để lấy nước ở một góc sân. Harry, Ron và Hermione đứng nối đuôi ngay sau hai người đàn ông đang hăng hái cãi nhau. Một trong hai người đó là một ông pháp sư rất già mặc một bộ đồ ngủ in bóng dài thượt. Người kia rõ ràng là một pháp sư của Bộ Pháp Thuật. Ông ta đang cầm một cái quần bằng vải sọc và gần như phát khóc lên được vì cái tiết:

“Ông Archie ơi, làm ơn bận cái đồ này vô đi. Ông không thể nào đi lung tung trong bộ vô như vậy được, thằng cha Muggle ở ngoài cổng đã bắt đầu nghi ngờ rồi...”

Như ông pháp sư già ương ngạnh nói:

“Tôi mua bộ đồ này ở một tiệm Muggle mà. Tụi Muggle vẫn mặc nó có sao đâu!”

“Ông Archie ơi, đàn bà Muggle mới mặc thứ đó, chứ đàn ông không mặc, họ mặc cái này nè.”

Ông pháp sư của Bộ Pháp Thuật phe phẩy cái quần sọc. Nhưng ông già Archie nói trong sự công phẫn:

“Ta không thèm bận đồ đó. Ta thích có chút thoáng đảng quanh sự riêng tư của mình. Cám ơn.”

Tới đây, Hermione không thể nào nín cười được nữa, cô bé đành phải lĩnh ra khỏi hàng, và chỉ khi ông già Archie hứng xong nước và bỏ đi rồi cô bé mới quay trở lại. Bây giờ do sức nặng của thùng nước, tụi nó đi từ từ trở lại con đường băng qua những dãy lều để trở về chỗ cắm trại của mình. Tụi nó gặp những gương mặt quen thuộc ở chỗ này hoặc chỗ kia: đó là tụi học sinh trường Hogwarts đi xem thi đấu cùng với gia đình chúng: Oliver Wood, cựu đội trưởng đội Quidditch Gryffindor, vừa mới tốt nghiệp năm rồi. Gặp Harry, anh ta kéo cho bằng được Harry về lều mình để giới thiệu Harry với ba má của anh, và phần khởi nói cho Harry biết là anh ta vừa mới ghi danh vào đội dự bị của Puddlemere United. Kể đến tụi nó được Ernie Macmillan đón chào. Đó là một học sinh năm thứ tư bên nhà Hufflepuff. Và đi xa thêm một chút nữa, tụi nó nhìn thấy Cho Chang, một cô bé rất xinh đẹp chơi trong đội tuyển nhà Ravenclaw với vai trò Tầm thủ. Cô bé vẫy tay và mỉm cười với Harry. Harry làm đổ ọc ra quá chừng nước khi nó vẫy tay lại với cô bé. Để chặn đứng sự châm chọc chế giễu của Ron, Harry vội vã chỉ một đám đông choai choai mà tụi nó chưa từng gặp bao giờ. Nó hỏi:

“Bồ có biết họ là ai không? Tụi nó đâu có đi học ở trường Hogwarts hả?”

Ron nói:

“Chắc là tụi nó đi học ở trường nước ngoài nào đó. Mình biết có những trường học khác. Nhưng chưa bao giờ được gặp người nào học ở trường khác. Anh Bill có một người bạn tâm thư học ở một cái trường bên Brazil... Chuyện đó lâu lắm rồi... ảnh muốn đi du học trong

một chương trình giao lưu, nhưng mà ba má không kham nổi phí tổn. Khi ảnh nói ảnh không thể đi du học được, người bạn tâm thư của ảnh bức mình và gửi cho ảnh một cái nón bị ếm bùa. Cái nón làm cho tai ảnh bị quần quéo lại.”

Harry cười lớn để át đi sự ngạc nhiên của nó khi nghe nói đến những trường pháp thuật khác. Bây giờ nó đã nhìn thấy quá nhiều đại diện của các quốc tịch trong khu cắm trại, nó nghĩ nó thật là ngốc khi cứ tưởng tượng Hogwarts là trường pháp thuật duy nhất. Nó liếc qua Hermione, cô bé chẳng hề bất ngờ trước cái thông tin đó. Chắc chắn là cô bé đã đọc thấy tin tức về những trường pháp thuật khác ở đâu đó trong cuốn sách nào đó.

Cuối cùng khi tụi nó về tới lều nhà Weasley thì George kêu lên:

“Tụi bây đi gì mà lâu dữ vậy?”

Ron đặt ấm nước xuống:

“Bị vì gặp mấy người quen. Anh cũng chưa nhóm lửa hả?”

Fred nói:

“Ba đang khoái giỡn với mấy que diêm.”

Ông Weasley từ nãy đến giờ không có cách chi làm bật ra nổi một tia lửa từ đầu que diêm, mặc dù ông đã cố gắng hết sức. Que diêm quẹt hồng vương vãi trên mặt đất khắp xung quanh ông. Trông ông như thể đang quyết tâm chơi cú quyết định của đời người.

“Ồi!”

Ông la lên khi tìm cách đánh mạnh một cái que diêm rồi lập tức vuông tay cho nó rớt xuống trong sự ngạc nhiên. Harry ân cần nói:

“Bác Weasley, xin bác lại đây.”

Cô bé cầm cái hộp diêm trong tay ông, chỉ cho ông cách đánh diêm.

Cuối cùng họ cũng nhóm được lửa, và dù vậy họ cũng mất thêm ít nhất một tiếng đồng hồ nữa ngọn lửa mới đủ nóng để nấu chín thức ăn. Tuy nhiên, trong khi chờ đợi thì có cả đồng thứ để xem. Cái lều của họ gần như cắm ngay bên một cái có thể như đại lộ của khu đồng trống, và các nhân viên của Bộ Pháp Thuật cứ hồi hả đi lên đi xuống cái đại lộ đó, thân mật chào ông Weasley khi đi ngang qua. Ông Weasley cũng cứ liên tục bình phẩm, chủ yếu là để mở mang kiến thức cho Hermione và Harry, chứ đám con cái của chính ông thì biết quá nhiều về Bộ Pháp Thuật đến nỗi chẳng còn mấy hứng thú nữa.

“Đó là ông Cuthbert Mockridge, trưởng Văn phòng Liên lạc với Yêu tinh... Đây là ông Gilbert Wimple, ông làm việc với Ủy ban Bùa Thì nghiệm; ông bị mọc mấy cái sừng đó mới đây mà thôi... Chào Arnie... Ông Arnold Peasegood, ông là chuyên viên Lú – thành viên của Đội Giải trừ Tai nạn Pháp thuật, các con cũng biết đấy, và kia là ông Bode và Croaker... họ là chuyên viên Bất khả ngôn...”

“Dạ, họ là cái gì ạ?”

“Họ thuộc Bộ Bí mật, tối mật, cũng không biết họ làm cái gì nữa...”

Sau cùng, khi lửa đã đủ nóng để họ có thể bắt đầu luộc trứng và nướng xúc xích thì Bill, Charlie và Percy sải bước qua cánh rừng đi về phía họ. Percy nói to:

“Ba ơi, con vừa dọn thổ đến. Chà, ngon quá, bữa ăn trưa đây hả?”

Mọi người mới ăn được nửa đĩa trứng và xúc xích thì ông Weasley đứng phắt dậy, vẫy tay chào và toe toét cười với một người đang đi nhanh về phía họ. Ông Weasley nói:

“Ái chà! Anh Ludo! Nhân vật thời sự!”

Ông Ludo Bagman đương nhiên là nhân vật đáng chú ý nhất mà Harry được gặp tính cho đến lúc này, tính luôn cả ông già Archie bận đồ ngủ in bông. Ông Bagman mặc bộ áo chùng cầu thủ Quidditch dài có đường sọc ngang màu vàng rực và màu đen. Trước ngực ông là một bức ảnh vĩ đại. Trông ông giống như một người vốn lực lưỡng nhưng bây giờ đã hơi xuống sắc rồi; áo chùng của ông hơi căng ở chỗ eo bụng, chắc hẳn là vào cái thời mà ông còn chơi cho đội tuyển Ăng-lê thì ông chưa có cái thùng nước lèo như hiện nay. Mũi ông ta hơi vẹo (Harry nghĩ, có lẽ là bị trái Bludger bay lạc nào đó làm bể) Nhưng đôi mắt xanh, mái tóc vàng cắt ngắn, và vẻ mặt hồng hào của ông lại khiến cho ông trông giống một cậu học sinh lớn xác.

Ông Bagman vui vẻ gọi:

“Chào!”

Ông đang đi như thể gót chân của ông có gắn lò xo và rõ ràng là ông đang cao hứng cực kỳ. Đi tới đồng lửa trại của nhà Weasley, ông Bagman thở hổn hển:

“Chào ông bạn già Arthur ! Ngon lành quá hả? Thiệt là một ngày đẹp hết ý! Chúng ta không thể đòi hỏi thời tiết hoàn hảo hơn thế này được nữa, đúng không? Tối nay sẽ là một đêm không mây... Và không có một chút xíu trục trặc nào trong tổ chức... chẳng có đủ chuyện để mà tôi phải ra tay!”

Đằng sau ông là một đám pháp sư trông phờ phạc bơ thờ đang hối hả đi qua, chỉ chỗ một chứng cứ ở đằng xa xa của một loại lửa pháp thuật đang xẹt lên không những tia lửa tím cao đến bảy thước.

Percy vội vã đi tới trước với hai cánh tay dang ra. Hiển nhiên là việc anh không chấp nhận cái cách mà ông Ludo Bagman điều hành cái bộ của ông vẫn không hề ngăn cản việc Percy muốn gây ấn tượng tốt trước ông. Ông Weasley như răng cười:

“À... phải, đây là con trai tôi, Percy . Cháu nó vừa mới bắt đầu vào làm việc trong bộ . Còn đây là Fred, à không phải, xin lỗi, nó là George, kia mới là Fred, và Bill, Charlie, Ron, con gái tôi, Ginny,và hai đứa bạn của Ron: Hermione Granger và Harry Potter.”

Ông Bagman không tỏ ra một chút nghi ngờ gì khi nghe cái tên của Harry, và mắt của ông thực hiện ngay cái liếc nhìn quen thuộc lên cái thẹo trên trán Harry .

Ông Weasley tiếp tục:

“Và xin giới thiệu với mọi người, đây là ông Ludo Bagman, các con đều đã biết ông là ai, chính nhờ ông mà chúng ta mới có được vé tốt như vậy.”

Ông Bagman xua tay như thể chuyện đó có đáng gì mà nói. Ông khua cái gì đó trong túi áo đen sọc vàng của ông, nghe như một mớ tiền vàng, hăm hờ nói:

“Anh Arthur, thử tưởng tượng những bất ngờ của trận đấu coi! Roddy Pontner đánh cá với tôi là Bungari sẽ ghi điểm trước... Tôi chấp ông ta, bởi vì ba cầu thủ tấn công của Ái Nhĩ Lan là những người mạnh nhất mà tôi từng thấy trong nhiều năm nay... và nhóc Agatha Timms đã đặt cược một nửa phần hồn của mình ở trang trại nuôi lợn để cá là trận đấu sẽ kéo dài một tuần lễ.”

Ông Weasley nói:

“Ôi vậy thì... để coi... đánh cá một đồng Galleon là đội Ái Nhĩ Lan thắng nhé?”

Ông Ludo Bagman trông có vẻ hơi thất vọng, nhưng tự chủ lại ngay:

“Một đồng vàng Galleon hả? Được, được... còn ai muốn cá nữa không?”

Ông Weasley nói:

“Tụi nó còn quá nhỏ, không được cờ bạc. Molly thì không ưa...”

Bỗng nhiên Fred và George dốc hết tiền trong túi của tụi nó ra, Fred nói:

“Tụi con đánh cá ba mươi bảy đồng Galleon vàng, mười lăm đồng Sickel bạc và ba Knut là đội Ái Nhĩ Lan thắng, nhưng Viktor Krum sẽ bắt được trái Snitch. À, và chúng con sẽ liệng ra một cây đuă phép giả.”

Percy rít lên:

“Tụi bây không được phô bày ra với ông Bagman những thứ rác rưởi nhảm nhí đó.”

Nhưng ông Bagman không có vẻ gì cho là một cây đuă phép là đồ nhảm nhí; ngược lại, vẻ mặt học trò của ông tỏ ra khoái chí hết sức. Ông giục cây đuă phép trên tay Fred và vẩy lên một tiếng kêu quang quắc. Cây đuă phép liền biến thành một con gà nhựa và ông phá ra cười:

“Xuất sắc! Lâu rồi tôi chưa từng thấy ai có sức thuyết phục hùng hồn như vậy. Tôi mua cái đó năm đồng Galleon vàng!”

Percy sượng cứng trong bộ tịch bắt đồng sừng sờ.

Ông Weasley thì nói nhỏ:

“Các con à, ba không muốn các con chơi cá cược ... Đó là tất cả tiền dành dụm của các con... Má của con...”

Ông Ludo Bagman nói oang oang, tay rung cái túi của ông kêu xủng xoảng:

“Đừng có phá bĩnh cuộc chơi chứ, anh Arthur ! Tụi nó đủ lớn để biết tụi nó muốn cái gì mà! Cháu đánh cá là đội Ái Nhĩ Lan sẽ thắng và Krum sẽ bắt được trái banh Snitch phải không? Không có cơ hội nào đâu, các cậu ơi, chẳng có cơ hội nào... Tôi sẽ cho con được bắt trên... Chúng ta cũng thêm vô năm đồng Galleon cho cây đuă phép tức cười đó, vậy thì chúng ta sẽ...”

Ông Weasley nhìn một cách bất lực khi ông Ludo Bagman lấy ra một cuốn sổ và một cây viết lông ngỗng, bắt đầu ghi tên của hai đứa sinh đôi chơi đánh cá.

George nói:

“Chơi luôn!”

Nó cầm miếng giấy da mà ông Bagman đưa nó, nhét vô trong túi áo chùng của mình. Ông Bagman quay lại với ông Weasley, hớn hỏ hơn bao giờ hết:

“Anh mời tôi một tách trà chứ? Tôi đang đi kiếm ông Barty Crouch đây. Đối tác Bungari của tôi đang gây ra nhiều khó khăn, mà tôi chẳng hiểu chút gì những điều ông ta nói. Barty chắc giải quyết được việc này. Anh nói được khoảng một trăm năm chục thứ tiếng thì phải.”

“Ông Crouch hả?”

Percy kêu lên, gỡ bỏ ngay cái vẻ bất đồng lạnh nhạt khỏi gương mặt và đeo vào ngay cái vẻ mặt nhăn nhăn tích cực vì hào hứng:

“Ông ấy nói được hơn hai trăm thứ tiếng lận! Nào là tiếng Ngư nhân ngữ, tiếng Lộp ộp ngữ và Quỷ ngữ...”

Fred tùy tiện chen vô:

“Ai mà chẳng nói được Quỷ ngữ. Chỉ cần chỉ chỗ và ừ ừ.”

Percy quăng cho Fred một cái nhìn cực kỳ khó chịu và tọng thêm cả đồng than củi vô đồng lửa để cho nước sôi trở lại.

Ông Weasley hỏi ông Bagman sau khi ông này đã ngồi xuống đám cỏ bên cạnh những người khác:

“Có tin gì về Bertha Jorkins không?”

Ông Bagman nói một cách thoải mái:

“Chẳng có chút tăm hơi gì hết. Nhưng mà rồi bà sẽ xuất hiện lại thôi... Cô nàng Bertha tội nghiệp... Ký ức như một cái vạc lũng mà lại không biết phương hướng gì hết. Anh cứ tin lời tôi, bà đi lạc rồi. Đâu chừng đến tháng mười thì bà sẽ đứng đĩnh đi vô sở, và cứ tưởng mới tháng bảy mà thôi.”

“Anh không nghĩ là đã đến lúc nên phái ai đó đi tìm cô ấy sao?”

Ông Weasley dè dặt đề nghị khi Percy đưa cho ông tách trà.

Ông Bagman mở to đôi mắt vô tư nói:

“Barty Crouch cứ nói vậy hoài, nhưng mà chúng tôi thực tình không còn ai rảnh trong lúc này. A, phải chi nhắc tiền nhắc bạc linh như nhắc tới ông! Barty!”

Một pháp sư vừa mới độn thổ hiện ra ngay bên đồng lửa của họ. Trông ông hoàn toàn trái ngược với ông Bagman đang ngồi lê la trên cỏ trong bộ áo chùng cũ. Barty Crouch là một người đàn ông đứng tuổi, cao lớn, thẳng đơ, cứng cỏi, mặc một bộ com-lê bánh bao không

chê vào đầu được và thắt cà vạt đằng hoàng. Đường rẽ ngôi trên mái tóc của ông ngay đến mức phi tự nhiên, và bọng rìa mỏng giống như bàn chải đánh răng của ông thì trông ngay ngắn như thể ông tỉa nó bằng cách dùng thước lôga mà đo. Giày của ông thì bóng láng sáng ngời. Harry có thể hiểu được ngay tại sao mà anh Percy thần tượng ông này. Percy là tín đồ của sự tuân thủ lễ luật một cách nghiêm ngặt, và ông Crouch đã tuân theo qui định về việc ăn mặc như Muggle một cách hoàn hảo đến độ hoàn toàn có thể nhầm ông với một ông giám đốc nhà băng. Harry còn ngờ là ngay đến dượng Vernon cũng có thể bé cái lằm về ông phù thủy thứ thiệt này.

Ông Ludo mặt mày rạng rỡ, vỗ vỗ xuống khoanh đất bên cạnh, nói với ông Crouch :

“Kéo một hơi ‘cỏ’ đi anh Barty.”

Ông Crouch nói:

“Thôi, cảm ơn anh Ludo.”

Trong giọng ông Crouch có chút sốt ruột:

“Tôi đã đi kiểm anh khắp nơi. Mấy người Bungari cứ khăng khăng đòi thêm cho họ mười hai chỗ ngồi ở khu thượng hạng.”

Ông Bagman nói:

“Thì ra đó là cái mà họ cứ đòi nâng nấc. Tôi cứ tưởng thằng cha đó đòi mượn một cái cặp nhíp chớ. Tiếng thằng chả khó nghe thiệt!”

Percy gần như nín thở và khúm núm trong một cái cúi mình gần như gập đôi, khiến trông anh giống hệt một gã gù lưng.

“Thưa ông Crouch ! Ông có muốn dùng một tách trà không ạ?”

Ông Crouch ngược lên nhìn Percy với một vẻ hơi ngạc nhiên:

“À, vâng... cảm ơn nhé, Weatherby .”

Fred và George ngậm cái tách của mình nín cười đến suýt chết ngạt. Percy ửng đỏ cả hai vành tai, nhưng vẫn lẳng xăng rót nước pha trà.

Đôi mắt sắc của ông Crouch nhìn ông Weasley :

“À, tôi cũng có đôi lời muốn nói với anh nữa, anh Arthur à. Ông Ali Bashir đang gây hấn. Ông ta muốn thương lượng với anh về việc anh cấm vận thảm bay.”

Ông Weasley thốt ra một tiếng thở dài:

“Ông có gửi cú cho tôi về chuyện đó hồi tuần trước. Tôi đã nói với ông rồi và nói cả trăm lần rồi, rằng theo định nghĩa của Sở đăng ký Vật thể Bùa phép Bị cấm, thì thảm bay được coi là chế tác của dân Muggle . Nhưng mà ông có thèm nghe tôi đâu?”

Ông Crouch nhận tách trà Percy trao, nói:

“Tôi cũng nghĩ vậy. Ông rất muốn xuất khẩu thảm qua đây.”

Ông Bagman nói:

“Chà, mấy cái thảm đó chẳng đời nào thay thế được chổi thần ở nước Anh này, đúng không?”

Ông Crouch nói:

“Ông Ali cho là sẽ có chỗ đứng cho thảm bay trong thị trường phương tiện vận chuyển gia đình. Tôi nhớ ông nội của tôi từng có một cái thảm hiệu Axminster đủ chỗ cho mười hai người – nhưng mà dĩ nhiên đó là thời trước khi thảm bay bị cấm.”

Ông Crouch nói như thể ông không muốn cho ai hiểu lắm về những bậc ông cha tuân thủ luật pháp cực kỳ nghiêm túc của ông.

Ông Bagman vui vẻ:

“Coi bộ anh bận rộn dữ à, anh Barty?”

Ông Crouch đáp khô khan:

“Tương đối. Tổ chức Khóa cảng trên khắp năm lục địa đâu phải là công việc gì đáng kể đâu anh Ludo, anh Ludo!”

Ông Weasley nói:

“Tôi chắc hai ông sẽ vui mừng lắm khi vụ này xong?”

Ông Ludo Bagman có vẻ kinh ngạc:

“Vui mừng hả? Không biết còn có lúc nào tôi thấy vui hơn lúc này không... Tuy vậy cũng không hẳn là mình chẳng trông mong cái gì nữa, phải không, anh Barty? Hả? Còn cả đồng dịp để tổ chức, hén?”

Ông Crouch nhướn mày nhìn ông Bagman :

“Chúng ta đã thỏa thuận không thông báo gì hết cho đến khi tất cả các chi tiết...”

Ông Bagman gạt lờ ông Crouch đi như gạt một đám ruồi vo ve:

“Ồi, chi tiết! Họ đã ký rồi, đúng không? Họ đã thỏa hiệp rồi, chứ gì nữa? Tôi cá với anh là chẳng mấy chốc nữa là lũ con nít này cũng biết hết; ý tôi nói là việc đó sẽ xảy ra ở trường Hogwarts kia mà...”

Ông Crouch đành giọng, cắt ngang lời ông Bagman :

“Anh Ludo à, anh cũng biết đấy, chúng ta cần đến gặp những người Bungari . Cảm ơn tách trà của cậu nhé, cậu Weatherby .”

Ông đưa trả lại tách trà chưa hề uống cho Percy và chờ ông Bagman đứng dậy. Ông Bagman gượng đứng lên, uống nốt trà trong tách của mình, những đồng tiền vàng vui vẻ kêu leng keng trong túi áo của ông. Ông nói:

“Hẹn gặp lại tất cả quý vị. Quý vị ngồi khu thượng hạng chung với tôi... Tôi là người bình luận trận đấu đó nha!”

Ông Bagman vẫy tay chào, ông Crouch gật đầu cộc lốc, và cả hai độn thổ tàng hình.

Fred hỏi ngay lập tức:

“Ba ơi, sắp có chuyện gì xảy ra ở trường Hogwarts vậy ba? Họ nói về chuyện gì vậy?”

Ông Weasley mỉm cười:

“Các con sẽ sớm biết thôi.”

Percy nói giọng nguyên tắc:

“Đó là thông tin được bảo mật, cho tới khi đúng thời điểm thích hợp thì Bộ Pháp Thuật sẽ quyết định tiết lộ. Ông Crouch hoàn toàn đúng khi không cho tiết lộ tin tức đó.”

Fred kêu:

“Ôi, nín giùm đi, Weatherby !”

Đến xế chiều thì một không khí náo nức dâng lên trong khắp khu vực cắm trại, y như một đám mây sò thấy được. Vào lúc hoàng hôn, không khí mùa hè tĩnh lặng dường như cũng run lên cùng mong ngóng, và khi bóng tối trải thành tấm màn, chụp lên hàng ngàn phù thủy pháp sư đang nôn nóng chờ đợi, thì chẳng còn một chút xúu dẩu vết nào của sự ngụy trang giả dạng Muggle nữa: Bộ Pháp Thuật dường như đã chịu thua cái điều không thể tránh được và thôi bắt dẹp những biểu hiện của pháp thuật rành rành ra ở khắp mọi nơi.

Mấy người bán hàng cứ độn thổ lên ở mỗi tắc đất, tay bưng những cái khay hay đẩy những chiếc xe đẩy những món hàng vô cùng kỳ dị. Có những cái nơ hoa hồng tỏa sáng – màu đỏ cho cổ động viên Bungari, màu xanh lục cho cổ động viên đội Ái Nhĩ Lan – và biết gào lên tên của các cầu thủ. Có những cái nón chóp nhọn màu xanh lá trang trí bằng những nhánh cỏ ba lá; còn khăn quàng Bungari thì được trang hoàng bằng hình những con sư tử biết rống thét. Cờ của cả hai nước khi phát phơ là phát ra quốc thiều của nước mình. Có những mô hình chổi thần Tia Chóp nhỏ xíu nhưng mà cũng biết bay, và những bộ sưu tập chân dung các cầu thủ danh tiếng, những cầu thủ này đi tản bộ ra khỏi khung hình dạo chơi trên lòng bàn tay người ta và làm điệu làm bộ.

Khi cùng Harry và Hermione đi dạo qua những người bán hàng rong để mua quà kỷ niệm, Ron nói:

“Mình dành dụm tiền túi suốt mùa hè cho dịp này đây.”

Mặc dù Ron mua một cái nón cỏ có ba lá biết khiêu vũ và một cái nơ bông hồng xanh lục, nó cũng mua cả hình của Viktor Krum, Tầm thủ của đội Bungari. Hình anh chàng Krum tí hon cứ đi tới đi lui trên lòng bàn tay của Ron, cau có nhìn cái nơ hồng màu xanh lục nằm phía trên anh ta.

“Chà. Coi mấy thứ kia kìa!”

Harry kêu lên, hấp tấp đi tới một cái xe đẩy tay chở đầy cái giống như ống dòm bằng đồng, nhưng lại được bao phủ bằng đủ loại mẩu và nút hết sức kỳ dị. Tay phù thủy bán hàng rong rao to:

“Ổng dòm huyền bí đây! Có thể quay lại cảnh đã qua... có thể làm chậm lại diễm tiến... và có thể nhá lên từng cảnh một nếu cần. Mại dô... Mười Galleon một cái.”

Ron ngó cái ống dòm một cách thèm muốn, chỉ vô cái nón cỏ ba lá đang nhảy múa mà nói:

“Ước gì hồi nãy mình đừng có mua cái đồ quý này!”

Harry nói rành mạch với lão phù thủy bán hàng:

“Bán cho ba cặp ống dòm.”

Ron đỏ mặt lên:

“Đừng... đừng làm vậy.”

Ron luôn luôn rất nhạy cảm về chuyện Harry – người được thừa kế của cha mẹ một gia tài nho nhỏ - luôn luôn có nhiều tiền hơn nó.

Harry dúm cái ống dòm vô tay Ron và Hermione, nói:

“Đừng ngại, mấy bồ sẽ không nhận được một món quà Giáng sinh nào của mình nữa đâu, trong chừng mười năm tới.”

Ron nhe răng cười:

“Cũng được đi.”

Hermione nói:

“Ồi, cảm ơn nhiều lắm nha. Để mình mua mấy tờ chương trình vậy, coi kìa...”

Túi tiền của tụi nó coi bộ nhẹ hổng rồi, tụi nó đi trở lại chỗ dựng lều. Anh Bill, anh Charlie, và Ginny cũng đang chơi đùa với mấy cái nơ hoa hồng xanh lục, còn ông Weasley thì cầm một cây cờ Ái Nhĩ Lan. Fred và George thì chẳng có món đồ chơi nào cả, bởi vì họ đã đưa cho ông Bagman tất cả số vàng của họ để cá cược rồi.

Và rồi một tiếng cồng ngân nga, trầm sâu vang lên từ đâu đó bên kia cánh rừng. Lập tức lồng đèn xanh và lồng đèn đỏ bùng cháy sáng trên các ngọn cây, soi tỏ con đường dẫn đến sân đấu.

Ông Weasley trông hồi hộp háo hức như bất cứ đứa nào trong đám trẻ. Ông nói:

“Tới giờ rồi! Chúng ta đi thôi!”